

Số: 05/2024/QĐST-DS

Ngày: 16/08/2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự".

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Hồng T - Thẩm phán.

*Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Văn T- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận H.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Hải Y - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 145/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp số: 05/2024/QĐST-DS ngày 17 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Trần Thị B- Sinh năm: 1960

Nơi thường trú: Tổ 3, phường Y, quận H, thành phố H.

(*có đơn xin vắng mặt*).

**NỘI DUNG:**

\* *Theo đơn yêu cầu và quá trình giải quyết người yêu cầu bà Trần Thị B đã trình bày:*

Bà Trần Thị B, ông Nguyễn Văn H (ông H chết năm 2009) là bố mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị Thu H- sinh năm 1982, nơi ở: Số nhà 113 tổ 3, phường Y, quận H, thành phố H. Khi bà B sinh chị Hra thì sức khỏe bình thường như những đứa trẻ khác. Sau khi sinh chị H được 20 ngày tuổi, chị H bị viêm phế quản, sốt cao, co giật. Từ đó đến nay chị H bị liệt nằm một chỗ, không đi lại được, không biết nói, không biết tự chăm sóc bản thân. Năm 2013 được Nhà nước quan tâm, chị H đã

được UBND phường Y xác nhận là người khuyết tật: Tâm thần, trí tuệ, vận động và được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người khuyết tật nặng. Từ khi bị bệnh đến nay gia đình không đưa đi khám chữa bệnh ở bệnh viện nào và cũng không đến Trung tâm y tế phường để lấy thuốc. Chị H không có chồng, không có con. Chị H không tự chăm sóc được bản thân, sống phụ thuộc hoàn toàn vào người thân trong gia đình.

Bà B đã được Toà án nhân dân quận H thông báo về kết luận giám định số 228/KLGĐ ngày 08/8/2024 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương. Bà hoàn toàn nhất trí với kết quả giám định.

Vì vậy bà Trần Thị Byêu cầu Toà án nhân dân quận H tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu H là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật và đề nghị Toà án cử bà là người giám hộ theo pháp luật của chị Nguyễn Thị Thu H.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:***

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đơn yêu cầu cho đến khi tiến hành phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thủ tục giải quyết việc dân sự. Thư ký thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn; người yêu cầu chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ pháp luật quy định.

- Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 361, Điều 369, 370, 371, 372, khoản 1 Điều 376, 378 của BLTTDS; Điều 22, khoản 3 Điều 53, khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58, khoản 1 Điều 59 của Bộ luật dân sự. Đề nghị Tòa án nhân dân quận H chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị B, tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu H mất năng lực hành vi dân sự; Bà Trần Thị B là người giám hộ đương nhiên của chị Nguyễn Thị Thu H theo quy định của pháp luật.

Về lệ phí: Căn cứ vào Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009 và Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị miễn tiền lệ phí dân sự sơ thẩm cho bà Trần Thị B.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận H, thành phố H nhận định:*

[1] Về tố tụng: Bà Trần Thị Byêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu H mất năng lực hành vi dân sự, đây là yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của

Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 27 BLTTDS; chị Nguyễn Thị Thu H hiện đang cư trú: Số nhà 113, tổ 3 phường Y, quận H, thành phố H nên Tòa án nhân dân quận H có thẩm quyền giải quyết việc dân sự trên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự: Căn cứ vào các tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện bà Trần Thị Blà mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị Thu H. Vì vậy bà B có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu Hmất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc vắng mặt của đương sự tại phiên họp: Bà Trần Thị Blà người yêu cầu được Tòa án triệu tập họp lệ đến phiên họp nhưng có đơn xin vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt bà Trần Thị B.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của bà Trần Thị Bđề nghị Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu Hmất năng lực hành vi dân sự, nhận thấy: Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1982 là con thứ nhất trong gia đình có 3 chị em. Khi mang thai chị Hsức khỏe của bà B bình thường, đẻ đủ tháng và đẻ thường. Sau khi sinh được 20 ngày tuổi, chị Hbị viêm phế quản, sốt cao, co giật. Kể từ đó chị Hphát triển không bình thường như các trẻ khác, không biết lẫy, không biết bò, không biết đi, không biết nói mà chỉ nằm một chỗ, người cứng đờ. Gia đình không đưa chị Hđi khám chữa ở đâu và cũng không đến Trung tâm y tế phường khám lĩnh thuốc. Chị Hkhông tự chăm sóc được bản thân mà hoàn toàn phụ thuộc vào người thân trong gia đình chăm sóc phục vụ. Năm 2013 chị Hđược UBND phường Ytrợ cấp hàng tháng về người khuyết tật tâm thần, trí tuệ. Chị Nguyễn Thị Thu H không có chồng và không có con.

Sau khi thụ lý yêu cầu của bà Trần Thị B; Tòa án nhân dân quận H,thành phố Hđã có Quyết định trưng cầu giám định sức khỏe số 20/2024/QĐ-TCGD ngày 18/7/2024, đề nghị Hội đồng giám định sức khỏe tâm thần – Viện pháp y tâm thần Trung ương tiến hành giám định tình trạng sức khỏe của chị Nguyễn Thị Thu H.

Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số: 228/2024/KLGD ngày 08/8/2024 của Viện Pháp y Tâm thần Trung ương kết luận: "Tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Thị Thu Hbị bệnh chậm phát triển tâm thần trầm trọng. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F73. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Căn cứ vào những nhận định nêu trên, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị B về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu H mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 22 Bộ luật dân sự. Bà Trần Thị B là người giám hộ đương nhiên của chị Nguyễn Thị Thu H theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật dân sự.

[3] Về nghĩa vụ chịu lệ phí: Căn cứ vào Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009 và Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bà Trần Thị B là người cao tuổi (trên 60 tuổi) nên được miễn tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 22, khoản 3 Điều 53, khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58, khoản 1 Điều 59 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35, Điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, 370, 371, 372, khoản 1 Điều 376, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009 và Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**1.** Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Trần Thị B.

Tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1982; Nơi thường trú: Số nhà 113, tổ 3 phường Y, quận H, thành phố H mất năng lực hành vi dân sự.

**2.** Bà Trần Thị B – Là người giám hộ đương nhiên của chị Nguyễn Thị Thu H.

Bà Trần Thị B được thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Người giám hộ theo quy định của Bộ luật dân sự.

**3.** Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị B được miễn tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

**4.** Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- VKSND quận HM;
- Người yêu cầu;
- TAND TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP;
- Kế toán.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng Thắm**